|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số: 549/BC-HĐND | | *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 12 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025**

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 493/TTr-UBND ngày 14/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 như sau:

**1. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết và thẩm quyền ban hành**

Ngày 18/7/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Qua gần 04 năm triển khai thực hiện, chính sách đã đạt được những kết quả tích cực, tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng trong và ngoài khu, cụm công nghiệp, phát huy tiềm năng, lợi thế thúc đẩy sự tăng trưởng, tăng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, một số chính sách không còn phù hợp với tình hình thực tiễn; có nội dung chưa được triển khai hoặc triển khai nhưng chưa đáp ứng nhu cầu; việc đầu tư kết cấu hạ tầng trong và ngoài khu, cụm công nghiệp, kết nối với các trục giao thông chính, đầu tư khu xử lý chất thải tập trung chưa đồng bộ, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn. Do vậy, việc ban hành nghị quyết một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 thay thế Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND là cần thiết.

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở các căn cứ pháp lý liên quan[[1]](#footnote-1); được cơ quan soạn thảo tổ chức làm việc, thảo luận, lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương; được cơ quan tư pháp thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật[[2]](#footnote-2).

**II. Về nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết**

Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa tổng kết, đánh giá cụ thể kết quả thực hiện Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh trong thời gian qua. So với Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND, dự thảo nghị quyết không tiếp tục thực hiện các chính sách về phát triển khu công nghiệp; hỗ trợ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ưu đãi tiền thuê đất, thuê mặt nước*;* hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng cho các dự án thứ cấp để đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN; hỗ trợ các sản phẩm được sản xuất chế biến từ gỗ MDF, ván ghép; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; cụm công nghiệp đã được ngân sách đầu tư (toàn bộ hoặc một phần) nay chuyển đổi sang hình thức xã hội hóa đầu tư, đồng thời bổ sung mới một số chính sách để đảm bảo phù hợp các quy định và tình hình thực thực tiễn.

Quá trình thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã có ý kiến góp ý trực tiếp vào dự thảo Nghị quyết, được cơ quan soạn thảo tiếp thu đầy đủ, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo. Vì vậy, Ban thống nhất với các nội dung của dự thảo Nghị quyết một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục bám sát các định hướng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2021-2025, Nghị quyết Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030; căn cứ vào tình hình, khả năng ngân sách, ưu tiên bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết.

Căn cứ kết quả thẩm tra nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 11;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Lưu: VT, TH2. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Nguyễn Thị Thuý Nga** |

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Đầu tư năm 2020; các Nghị định của Chính phủ: số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 về khuyến công; số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ; số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công; Thông tư số 29/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng kinh phí chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ; Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 8/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; [↑](#footnote-ref-1)
2. Báo cáo số 375/BC-STP ngày 04/11/2022 của Sở Tư pháp. [↑](#footnote-ref-2)